

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **13/2020/DS-ST**

Ngày: 27 - 8 - 2020

V/v: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Dũng - bà Nguyễn Thị Hà

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Phan Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Không tham gia - kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án Dân sự thụ lý số: 40/2020/TLST - DS, ngày 25 tháng 5 năm 2020 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **94/2020/QĐXXST-DS** ngày 14/7/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số **96/2020/QĐST - DS** ngày 30/7/2020 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Quỹ tín dụng nhân dân xã Bài Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An - Địa chỉ: xóm Xuân Sơn, xã Bài Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn Tâm - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị. (có mặt)

- **Bị đơn:** Chị Trần Thị H - sinh năm 1978.

Địa chỉ: xóm 8, xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Công L - sinh năm 1977; Địa chỉ: xóm 8, xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

(chị Hiền, anh Lạc đều vắng mặt lần thứ 2 không có lý do)

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như quá trình giải quyết vụ án đại diện theo pháp luật của Quỹ tín dụng nhân dân xã Bài Sơn - ông Hoàng Văn Tâm trình bày:

Ngày 02/01/2019 chị Trần Thị H và anh Nguyễn Công L đã ký hợp đồng tín dụng số 2019/002/HĐTD vay vốn của Quỹ tín dụng nhân dân xã Bài Sơn (gọi tắt là

Quỹ tín dụng) số tiền là 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng, thời hạn 12 tháng (02/01/2019 đến 02/01/2020), lãi suất 12,17%/năm (lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn). Mục đích vay về sửa nhà ở, khi vay chị Hiên, anh Lạc không thể chấp tài sản gì cho Quỹ tín dụng, mà chỉ đưa các tài sản gồm đất ở, nhà ở và đất vườn để tín chấp với Quỹ tín dụng.

Thực hiện hợp đồng chị Hiên, anh Lạc đã nhận đủ số tiền vay nêu trên về sửa chữa nhà. Theo cam kết thì 02/01/2020 chị Hiên, anh Lạc phải thanh toán cho Quỹ tín dụng cả gốc và lãi theo hợp đồng nhưng vợ chồng chị Hiên không thực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình nên Quỹ tín dụng nhắc nhở, yêu cầu thanh toán thì đến ngày 06/5/2020 chị Hiên, anh Lạc mới thanh toán cho Quỹ tín dụng số tiền gốc là 30.000.000 đồng, sau đó thì không trả thêm được khoản tiền nào cho Quỹ tín dụng nữa.

Do vợ chồng chị Hiên không thực hiện đúng cam kết trong hợp đồng nên ngày 21/5/2020 Quỹ tín dụng đã làm đơn khởi kiện và nộp đơn tại Tòa án nhân dân huyện Yên Thành; trong đơn khởi kiện Quỹ tín dụng yêu cầu chị Hiên và người đồng trách nhiệm là anh Lạc chồng chị Hiên thanh toán số tiền gốc là **50.000.000** đồng và tiền lãi (gồm lãi trong hạn và quá hạn) tính đến ngày 21/5/2020 là **12.766.000** đồng. Tổng yêu cầu trả nợ cả gốc và lãi là **62.766.600** đồng.

Mặc dù trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thể hiện nội dung khởi kiện của Quỹ tín dụng đối với chị Hiên, anh Lạc liên đới chịu trách nhiệm trả khoản nợ nêu trên; chị Hiên ký nhận các văn bản của Tòa án giao, cam kết nhận văn bản tố tụng của Tòa án giao lại cho anh Lạc nhưng vợ chồng luôn vắng mặt tại Tòa và không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ nào liên quan đến vụ án cho Tòa án. Tuy nhiên sau khi Tòa án tổng đạt quyết định hoãn phiên tòa và chờ xét xử đợt 2 thì ngày 14/8/2020 chị Hiên đã nộp bản tự khai cho Tòa án có nội dung cụ thể như sau: Ngày 02/01/2019 vợ chồng chị đã ký hợp đồng vay vốn với Quỹ tín dụng nhân dân xã Bài Sơn, huyện Đô Lương số tiền 80.000.000 đồng, thời hạn 12 tháng lãi suất 12,17% hạn trả là 02/01/2020 mục đích về sửa nhà. Lý do vi phạm nghĩa vụ trả nợ là do vợ chồng điều kiện kinh tế hiện tại gặp khó khăn. Ngày 06/5/2020 chị mới xoay sở được 30.000.000 đồng để trả tiền gốc cho Quỹ tín dụng, số tiền gốc và lãi còn lại chưa có điều kiện trả. Gia đình xin khát khi nào có điều kiện vợ chồng sẽ thanh toán đầy đủ cho Quỹ tín dụng, ngoài ra chị không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa đại diện cho Quỹ tín dụng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là tiếp tục đề nghị Tòa án buộc chị Hiên, anh Lạc người đồng trách nhiệm phải thanh toán số tiền gốc là **50.000.000** đồng và tiền lãi (gồm lãi trong hạn và quá hạn) tính đến ngày 21/5/2020 là **12.766.000** đồng. Tổng yêu cầu trả nợ cả gốc và lãi là **62.766.600** đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã giao nộp các tài liệu chứng cứ: Đơn khởi kiện; Hợp đồng tín dụng (1 bộ photo công chứng); Bảng kê tính lãi đến ngày 30/4/2020 (1 bản gốc); Giấy phép hoạt động số 43/QĐ-NHNN ngày 06/4/1998 (1 bản photo công chứng); Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã số: 2900599252 đăng

ký thay đổi lần thứ 8 ngày 06/5/2019 (1 bản phô tô công chứng); Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập và hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân xã Bài Sơn số 392b/QĐ-NGA ngày 04/4/2013 (1 bản phô tô công chứng); Quyết định v/v chuẩn y thành viên HĐQT- Chủ tịch HĐQT- QTDND xã Bài Sơn số 42/QĐ-NGA ngày 26/03/2016 của giám đốc NHNN chi nhánh tỉnh Nghệ An; Chứng minh thư nhân dân ông Hoàng Văn Tâm (poto có công chứng)

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến trình bày của đương sự Hội đồng xét xử nhận định.

1. Về tố tụng:

1.1. Quỹ tín dụng nhân dân xã Bài Sơn, huyện Đô Lương khởi kiện yêu cầu chị Trần Thị H là bị đơn cùng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Công L thanh toán số tiền gốc còn lại là **50.000.000** đồng và tiền lãi (gồm lãi trong hạn và quá hạn) tính đến ngày 27/8/2020 là **15.217.900** đồng. Tổng số tiền yêu cầu là **65.217.900** đồng theo hợp đồng tín dụng 2019/002/HĐTD ngày 02/01/2019. Do đây là tranh chấp giữa tổ chức với cá nhân; bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có nơi cư trú vào thời điểm xác lập hợp đồng tại xóm 8, xã Minh Thành, huyện Yên Thành, Nghệ An nên xác định đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Yên Thành được quy định tại khoản 3 điều 26; điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Trong quá trình giải quyết vụ án những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đầy đủ các thủ tục tố tụng cần thiết theo quy định của pháp luật.

1.2. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được tòa án tổng đạt giấy triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 227 BLTTDS tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

2. Về nội dung:

Theo tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thì ngày 02/01/2019 chị Trần Thị H và anh Nguyễn Công L có ký hợp đồng tín dụng số 2019/002/HĐTD vay vốn của Quỹ tín dụng nhân dân xã Bài Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An số tiền là **80.000.000** (tám mươi triệu) đồng, thời hạn 12 tháng (02/01/2019 đến 02/01/2020), lãi suất 12,17%/năm (lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay trong hạn). Mục đích vay về sửa nhà ở, khi vay chị Hiên, anh Lạc không thể chấp tài sản gì cho Quỹ tín dụng, mà chỉ đưa các tài sản gồm đất ở, nhà ở và đất vườn để tín chấp với Quỹ tín dụng.

Thực hiện hợp đồng chị Hiên, anh Lạc đã nhận đủ số tiền vay nêu trên về sửa chữa nhà. Theo cam kết thì ngày 02/01/2020 chị Hiên, anh Lạc phải thanh toán cho Quỹ tín dụng cả gốc và lãi nhưng vợ chồng chị Hiên không thực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình mặc dù đã được Quỹ tín dụng nhắc nhở, yêu cầu thanh toán nhiều lần.

thì mới thanh toán được số tiền gốc 30.000.000 đồng cho Quỹ tín dụng được vào ngày 06/5/2020, tiền lãi chưa thanh toán vậy số nợ gốc hiện còn lại là **50.000.000** đồng và tiền lãi (gồm lãi trong hạn và quá hạn) tính đến ngày 27/8/2020 là **15.217.900** đồng. Tổng số tiền nợ còn lại là **65.217.900** đồng.

2.1. Xét Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 2019/002/HĐTD ngày 02/01/2020 giữa Quỹ tín dụng và chị Trần Thị H cùng người đồng trách nhiệm là Nguyễn Công L ký vào ngày 02/01/2019 được xác lập theo quy định tại điều 471 BLTTDS trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có nội dung phù hợp pháp luật không trái đạo đức xã hội. Hội đồng xét xử nhận định đây là hợp đồng hợp pháp có căn cứ để giải quyết về quyền và nghĩa vụ của các bên.

2.2. Xét yêu cầu Quỹ tín dụng yêu cầu chị Hiền, anh Lạc liên đới tiếp tục chịu trách nhiệm thanh toán số tiền gốc và tiền lãi (gồm trong hạn và quá hạn) tính đến ngày 27/8/2020 là **65.217.900** đồng cho Quỹ tín dụng HĐXX thấy rằng. Chị Hiền, anh Lạc người đồng trách nhiệm đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán làm cho quyền lợi của Quỹ tín dụng bị xâm phạm. Ngoài ra trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt và không cung cấp cho Tòa án bất cứ tài liệu chứng cứ nào liên quan đến vụ án hoặc văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện cũng như phản đối các chứng cứ của Quỹ tín dụng đưa ra mặt khác theo bản khai thì chị Hiền đã hoàn toàn thừa nhận về thời gian vay, mục đích vay, số tiền vay, số tiền lãi và số nợ còn lại mà vợ chồng chưa thanh toán cho Quỹ tín dụng, chị Hiền xin khất nợ vì điều kiện hoàn cảnh khó khăn.

Từ những phân tích trên HĐXX căn cứ điều 463, điều 466 BLDS năm 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc chị Hiền, anh Lạc liên đới tiếp tục chịu trách nhiệm thanh toán số tiền gốc và tiền lãi (gồm lãi trong hạn và quá hạn) tính đến ngày 27/8/2020 là **65.217.900** đồng. Lãi suất sẽ được tính tiếp kể từ ngày 28/8/2020 theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi bị đơn chị Hiền, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là người đồng trách nhiệm anh Lạc thanh toán hết nợ.

3. Về án phí: Toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn. Phía chị Hiền, anh Lạc là người có nghĩa vụ trả nợ nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 điều 30; điều 35; điều 147; khoản 2 điều 244; khoản 2 điều 227; 271 và điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điều 116; 117; 280; 463; 466; 468 và khoản 2 điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 điều 91, 95 Luật Ngân hàng và các Tổ chức tín dụng; khoản 1 điều 1 Thông tư số 12/2010TT - NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam; khoản 2 điều 11 Quy chế cho vay của Tổ chức tín dụng đối với khách hàng theo QĐ số 1627/2001/TT - NHNN ngày 31/12/2010 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước; khoản 2 điều 26 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH, ngày 20/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

***Xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Quỹ tín dụng nhân dân xã Bài Sơn, huyện Đô Lương.

Buộc chị Trần Thị H và anh Nguyễn Công L liên đới chịu trách nhiệm tiếp tục thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân xã Bài Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An số nợ gốc còn lại là **50.000.000** đồng và tiền lãi (gồm lãi trong hạn và quá hạn) tính đến ngày 27/8/2020 là **15.217.900** đồng. Tổng nợ còn lại là **65.217.900** đồng.

Kể từ ngày 28/8/2020 chị Trần Thị H, anh Nguyễn Công L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 2019/002/HĐTD ngày 02/01/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc nói trên. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Quỹ tín dụng cho vay thì lãi suất mà chị Hiền, anh Lạc vay phải tiếp tục thanh toán cho Quỹ tín dụng cho vay cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất Quỹ tín dụng cho vay.

-Về án phí: Buộc chị Trần Thị H, anh Nguyễn Công L phải nộp **3.260.895** (ba triệu hai trăm sáu mươi nghìn tám trăm chín mươi lăm) đồng án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân xã Bài Sơn, huyện Đô Lương số tiền **2.303.000** (hai triệu ba trăm linh ba nghìn) đồng mà Quỹ tín dụng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An (theo biên lai số 0000429 ngày 25/5/2020).

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKS H. Yên Thành
- Các bên DS
- THA DS H. Yên Thành
- TAND tỉnh
- UBND xã
- Lưu hs; VP

Lê Thị Nhung